

Name:

Class: FF1D

Exercise: Plurals

Point:

•Danh từ, động từ kết thúc bằng “s, ss, sh, ch, z và x” → thêm “es”.

Ví dụ: **bus -> buses; watch -> watches**

•Danh từ, động từ **kết thúc** bằng **một phụ âm + y** thì **đổi “y” → “i” + “es”**.

Ví dụ: **baby -> babies; family -> families**

•Danh từ, động từ kết thúc bằng “f, fe” thì **đổi “f, fe” → “v” + “es”**

Ví dụ: **leaf -> leaves; knife -> knives**

•Các **trường hợp còn lại** đều thêm đuôi “s”.

Ví dụ: **road -> roads; run -> runs**

Write the plural form of the word in the blanks.

1. loaf	loaves
2. wrench	
3. self	
4. radish	
5. scarf	
6. boy	
7. step	
8. tax	
9. cherry	
10. kiss	
11. family	
12. fox	
13. hoof	
14. sketch	
15. baby	